

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Tên học phần:**

Tên tiếng Việt: Luật kinh tế

Tên tiếng Anh: Economics Law

2. Mã học phần: EC221**3. Thuộc khối kiến thức: Bắt buộc chung của ngành****4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý**

5. Mô tả học phần: Nội dung Học phần Luật kinh tế tập trung vào những quy định cơ bản, hiện hành của pháp luật Việt Nam điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong hoạt động quản lý nhà nước về kinh tế, đặc biệt, các quan hệ phát sinh trong hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh. Học phần này dùng cho việc học tập và nghiên cứu môn Luật kinh tế hệ cử nhân chính quy thuộc khối ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, tài chính, kế toán và các ngành có lựa chọn môn học này. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngành luật kinh tế, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể kinh doanh. Đặc biệt, học phần trình bày sâu về tổ chức và hoạt động của các loại hình doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam và quan hệ hợp đồng giữa chúng. Những kiến thức của Học phần Luật kinh tế rất hữu ích cho sinh viên chuyên ngành kinh tế và quản lý, là “hành trang” quan trọng cho công việc sau này của sinh viên.

6. Số tín chỉ (TC): 02**7. Thời lượng (giờ/tiết): 30 giờ, trong đó:**

- | | |
|----------------------|---------------------|
| - Lý thuyết: 15 giờ; | - Bài tập: 6 giờ; |
| - Thực hành: giờ; | - Thảo luận: 9 giờ; |

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành**9. Các yêu cầu của học phần:**

- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ trên lớp
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ buổi học đó
- Sinh viên cần làm đủ 1 bài kiểm tra của học phần

- Khi lên lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc nội quy lớp học

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức: Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại và Bộ luật Dân sự cũng như các quy định về ngành nghề kinh doanh của Luật Đầu tư; Quy chế pháp lý đối với hợp đồng trong hoạt động thương mại và giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại phổ biến của thương nhân bằng các phương thức: hòa giải, trọng tài, tòa án

- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng thành lập doanh nghiệp; đàm phán trong hoạt động thương mại, soạn thảo một số hợp đồng thương mại phổ biến như: Hợp đồng mua bán hàng hóa; hợp đồng đại lý; và giải quyết tranh chấp liên quan đến tài sản dùng trong hoạt động thương mại

- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần nhằm giúp người học nhận thức đúng được vai trò của Luật kinh tế trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Giúp người học có bản lĩnh vững vàng, trung thực, khách quan trước những cám dỗ khi tiến hành các hoạt động kinh doanh.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

Sau khi học xong học phần Luật kinh tế, sinh viên có thể:

Về kiến thức:

- CLO1: Thực hiện được quy trình đăng ký thành lập một doanh nghiệp; Xây dựng được quy chế pháp lý của từng loại công ty;
- CLO2: Vận dụng các kiến thức cơ bản của luật kinh tế để xác định các nội dung cơ bản của quy chế pháp lý đối với tài sản dùng trong hoạt động thương mại như: cơ chế xác lập quyền sở hữu, thực thi quyền sở hữu đối với tài sản dùng trong hoạt động thương mại...
- CLO3: Xác định được chính xác loại hợp đồng thương mại theo qui định của pháp luật căn cứ vào đặc điểm, qui chế pháp lý của từng loại hợp đồng và các loại tranh chấp trong một số hợp đồng thương mại phổ biến trong thời kỳ hội nhập;
- CLO4: Phân tích được ưu điểm, hạn chế của các phương thức giải quyết tranh chấp (bằng hòa giải, bằng trọng tài, bằng tòa án) trong hoạt động thương mại của thương nhân

Về kỹ năng:

- CLO5: Năng lực tự chủ và trách nhiệm trong việc tự giải quyết hoặc phối hợp với người khác giải quyết (làm việc nhóm) các vấn đề lý thuyết cũng như thực tiễn pháp lý cơ bản, phổ biến trong lĩnh vực luật kinh tế.
- CLO6: Thực hiện được một số hoạt động cơ bản trong tư vấn pháp luật thương mại như lựa chọn thành lập loại hình công ty, quyền- nghĩa vụ của thương nhân cũng như những hạn chế về quyền- nghĩa vụ của thương nhân đối với tài sản dùng trong hoạt động thương mại...
- CLO7: Có khả năng bình luận, phản biện các quy định của pháp luật thực định về tài sản dùng trong hoạt động thương mại, hợp đồng trong thương mại cũng như khả năng phát triển bản thân

Về thái độ:

- CLO8: Chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp
- CLO9: Ham thích tìm hiểu về các vấn đề pháp luật kinh tế và các vấn đề kinh tế liên quan.
- CLO10: Sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tự học của bản thân.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO 1	PLO2	PLO 3	PLO4	PLO 5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X	X	X	X			X	X	X	
CLO2	X	X	X			X		X		X	X	X
CLO3	X	X		X		X	X		X	X	X	
CLO4	X				X	X		X				
CLO5		X	X		X	X						
CLO6										X	X	X
CLO7					X				X			
CLO8										X	X	X
CLO9										X	X	X
CLO10										X		X

0											
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Bài 1: Pháp luật về chủ thể kinh doanh. (18 tiết, trong đó 10 tiết lý thuyết, 8 tiết bài tập)</p> <p>1.1. Khái niệm pháp luật kinh tế và luật kinh tế</p> <p>1.1.1. Khái niệm pháp luật kinh tế</p> <p>1.1.2. Khái niệm luật kinh tế</p> <p>1.2. Khái quát về chủ thể kinh doanh</p> <p>1.2.1. Một số khái niệm cơ bản</p>	2	1	CLO 1_2 CLO 5_1 CLO 7_2	<u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng.		Tài liệu [1]- Chương 1; chương 2 và chương 3 Tài liệu [2]- Chương 1, chương 2

	1.2.2. Thành lập doanh nghiệp				Giao nhiệm vụ cho SV. <u>SV:</u> Làm bài tập: Nêu những điểm khác nhau giữa luật kinh tế và luật dân sự.		
Tuần 2	1.3. Các hình thức tổ chức kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam <ul style="list-style-type: none"> 1.3.1. Doanh nghiệp tư nhân 1.3.2. Công ty <ul style="list-style-type: none"> a. Khái quát về công ty b. Khái quát về các loại hình công ty 1.3.3. Công ty hợp danh 1.3.4. Công ty trách nhiệm hữu hạn 	2	1	CLO 1_3 CLO 5_1 CLO 4_4 CLO 6_3 CLO 9_4	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.	Tài liệu [1]- Chương 4	Tài liệu [2]- Chương 3

Tuần 3	<p>Bài 1: Pháp luật về chủ thể kinh doanh.</p> <p>1.3.5. Công ty cổ phần</p> <p>1.3.6. Hợp tác xã</p> <p>1.3.7. Hộ kinh doanh</p>	2	1	CLO 1_3 CLO 5_1 CLO 4_4 CLO 6_3 CLO 9_4	<u>GV:</u> Thuyết giảng. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.		Tài liệu [1]- Chương 4 Tài liệu [2]- Chương 3 và chương 4
Tuần 4	<p>Bài 1: Pháp luật về chủ thể kinh doanh.</p> <p>1.4. Tổ chức lại doanh nghiệp</p> <p>1.4.1. Chia doanh nghiệp</p> <p>1.4.2. Tách doanh nghiệp</p> <p>1.4..3. Hợp nhất doanh nghiệp</p> <p>1.4.4. Sáp nhập doanh nghiệp</p>	2	1	CLO 1_2 CLO 2_1 CLO 6_2 CLO8 _1 CLO9 _3	<u>GV:</u> Thuyết giảng. <u>SV:</u> n nhận đề của bài kiểm tra số 1 về nhà làm theo nhó m		Tài liệu [1]- Chương 5 Tài liệu [2]- Chương 4

	1.4.5. Chuyển đổi doanh nghiệp			Làm bài tập tình huống		
Tuần 5	<p>Bài 1: Pháp luật về chủ thể kinh doanh.</p> <p>1.5. Giải thể doanh nghiệp</p> <p>1.5.1. Các trường hợp giải thể doanh nghiệp</p> <p>1.5.2. Thủ tục giải thể doanh nghiệp</p>	2	1	CLO 1_2 CLO 2_1 CLO 6_2 CLO8 _1 CLO9 _3	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống	Tài liệu [1]- Chương 5 Tài liệu [2]- Chương 4
Tuần 6	<p>Bài 1: Pháp luật về chủ thể kinh doanh.</p> <p>Bài tập về chủ thể kinh doanh</p>		3	CLO 1_2 CLO 2_1 CLO5 _4 CLO 6_2 CLO8 _1 CLO9 _3	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống	Tài liệu [1]- Chương 3,4,5 Tài liệu [2]- 3 và chương 4

Tuần 7	<p>Bài 2. Pháp luật về hợp đồng</p> <p>(6 tiết, trong đó 3 tiết lý thuyết, 3 tiết bài tập)</p> <p>2.1. Những vấn đề chung về hợp đồng</p> <p>2.1.1. Khái niệm, đặc điểm của hợp đồng</p> <p>2.1.2. Phân loại hợp đồng</p> <p>2.1.3. Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng</p>	2	1	CLO 2_3 CLO 2_2 CLO 3_3 CLO 5_2 CLO 10_4	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Giao đề và giám sát SV làm bài kiểm tra giữa kỳ. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu Tự tìm chọn một doanh nghiệp có thật đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, giới thiệu những nét chính về doanh nghiệp đó đó và phân loại nó theo các tiêu	Làm bài kiểm tra (1 tiết)	Tài liệu [1]- Chương 6 Tài liệu [2]- Chương 5
--------	--	---	---	--	--	---------------------------	--

					chí đã học.	
Tuần 8	<p>Bài 2. Pháp luật về hợp đồng</p> <p>2.2. Giao kết hợp đồng</p> <p>2.2.1. Chủ thể giao kết hợp đồng</p> <p>2.2.2. Hình thức hợp đồng</p> <p>2.2.3. Nội dung hợp đồng</p> <p>2.2.4. Trình tự giao kết hợp đồng</p> <p>2.3. Thực hiện hợp đồng</p> <p>2.3.1. Biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng</p> <p>2.3.2. Chế tài do vi phạm hợp đồng</p>	1	2	CLO 1_3 CLO 2_3 CLO 3_1 CLO 4_4 CLO 5_3 CLO 6_3 CLO 7_3 CLO9 _4	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng.</p> <p>Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p>Công bố điểm của bài kiểm tra; giải đáp bài kiểm tra.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Làm bài Phân biệt các hình thức chế tài do vi phạm hợp đồng.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 6</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 5</p>

					Xác định các điều kiện áp dụng các hình thức chế tài do vi phạm hợp đồng.	
Tuần 9	<p>Bài 3. Giải quyết tranh chấp kinh doanh <i>(6 tiết, 3 tiết lý thuyết, 3 tiết bài tập)</i></p> <p>3.1. Khái quát về giải quyết tranh chấp kinh doanh</p> <p>3.1.1. Khái niệm tranh chấp và giải quyết tranh chấp kinh doanh</p> <p>3.1.2. Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại</p>	2	1	CLO 1_4 CLO 2_4 CLO 3_5 CLO 4_4 CLO 5_4 CLO 6_3 CLO1 0_3		<p>Tài liệu [1]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 6</p>
Tuần 10	<p>Bài 3. Giải quyết tranh chấp kinh doanh (6 tiết; 3 tiết lý thuyết, 3 tiết bài tập)</p> <p>3.2. Giải quyết tranh chấp kinh doanh bằng hòa giải thương mại</p>	1	2	CLO4 _4 CLO5 _4 CLO6 _3 CLO7 _3	<p>Tổng kết môn học.</p> <p>Công bố điểm quá trình của từng SV; giải đáp thắc mắc liên quan</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 6</p>

	<p>3.3. Giải quyết tranh chấp kinh doanh bằng trọng tài thương mại</p> <p>3.4. Giải quyết tranh chấp kinh doanh bằng toà án</p>		CLO8 _3 CLO9 _4	<p>đến điểm quá trình.</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Đối với mỗi phương thức giải quyết tranh chấp, SV giới thiệu về thẩm quyền giải quyết và giá trị pháp lý của việc giải quyết tranh chấp bằng phương thức đó.</p>	
--	---	--	--------------------------	--	--

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLOm_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) Nhận lấy (2) Đáp lại (3) Bày tỏ thái độ (4) Hình thành quan điểm (5) Thể giới quan

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức					Kỹ năng			Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	
1	Thuyết giảng	X	X	X		X	X			X	X	
2	Thuyết trình	X				X	X	X	X		X	
3	Làm việc nhóm	X	X	X		X	X		X		X	
4	Thực hành	X	X		X	X	X		X	X	X	
5	Giải quyết vấn đề	X		X				X	X	X	X	
6	Nghiên cứu tình huống	X		X	X	X	X		X		X	
7	Tự nghiên cứu	X	X			X	X	X		X	X	
8	Làm bài tập	X	X				X	X		X	X	

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
 - + Hình thức thi: Viết tiểu luận
 - + Thời gian thi:

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức					Kỹ năng			Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	
1	Chuyên cần	X	X		X	X	X		X	X	X	
2	Quá trình	X	X	X			X	X				
3	Kết thúc học phần	X	X	X		X	X			X	X	

16. Tài liệu học tập:

- **Giáo trình:**
1. Luật kinh tế, tác giả PGS.TS. Nguyễn Đình Tài và TS. Nguyễn Thị Huệ, NXB Tài chính, 2016.
 2. Nguyễn Hợp Toàn (Chủ biên), 2011, Giáo trình Pháp luật kinh tế, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
 3. Luật Doanh nghiệp (2014).
 4. Luật Thương mại (2005).
 5. Bộ luật Dân sự (2015).
- **Tài liệu tham khảo:**

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 10/6/2019

TRƯỞNG KHOA

(ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN

(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Vũ Lệ

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thị Thu Hà